

Đổi mới Chương trình môn Giáo dục công dân theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể

Đào Đức Doãn

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
136 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Email: ddoan62@gmail.com

TÓM TẮT: Bài viết đề xuất đổi mới Chương trình môn Giáo dục công dân theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể về: Đặc điểm môn học, quan điểm xây dựng chương trình, mục tiêu chương trình, nội dung giáo dục, phương pháp dạy học và đánh giá kết quả giáo dục, điều kiện thực hiện chương trình. Theo tác giả bài viết, hiện nay chương trình môn Giáo dục công dân đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện. Để đổi mới chương trình môn Giáo dục công dân nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Nghị quyết 29, đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước trong tình hình mới, cần có sự quan tâm góp ý của các nhà khoa học, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và các tổ chức xã hội.

TỪ KHÓA: Chương trình; môn Giáo dục công dân; giáo dục đạo đức; giáo dục phổ thông.

→ Nhận bài 20/12/2017 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 02/01/2018 → Duyệt đăng 25/01/2018.

1. Đặt vấn đề

Căn cứ vào Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký quyết định ban hành tạm thời, Chương trình môn Giáo dục công dân (GDCD) đang được xây dựng và hoàn thiện. Để chương trình môn học này bám sát định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, đáp ứng được yêu cầu của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như yêu cầu của công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước trong tình hình mới, chương trình môn GDCD cần xác định rõ đặc điểm môn học; quan điểm xây dựng chương trình; mục tiêu chương trình; nội dung giáo dục; định hướng về phương pháp giáo dục, đánh giá kết quả giáo dục và điều kiện tối thiểu để thực hiện chương trình.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Đặc điểm môn học

Ở trường phổ thông, môn GDCD (ở cấp Tiểu học gọi là môn Đạo đức, ở cấp Trung học cơ sở gọi là môn GDCD, ở cấp Trung học phổ thông gọi là môn Giáo dục kinh tế và pháp luật) giữ vai trò chủ đạo trong việc giúp học sinh (HS) hình thành, phát triển ý thức và hành vi của người công dân. Thông qua các bài học về lối sống, đạo đức, pháp luật, kinh tế, môn GDCD bồi dưỡng cho HS những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là tình cảm, niềm tin, nhận thức, cách ứng xử phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật, có kỹ năng sống và bản lĩnh để học tập, làm việc và sẵn sàng thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam và hội nhập quốc tế. Nội dung chủ yếu của môn GDCD là giáo dục đạo đức, giá trị sống, kỹ năng sống, pháp luật và kinh tế.

Ở giai đoạn giáo dục cơ bản, môn Đạo đức và GDCD là môn học bắt buộc. Nội dung môn học định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, quê hương, cộng đồng, nhằm hình thành cho HS thói quen, nền nếp cần thiết trong

học tập, sinh hoạt và ý thức tự điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật.

Ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của HS. Nội dung chủ yếu của môn học là học vấn phổ thông, cơ bản về kinh tế, pháp luật mang tính ứng dụng, thiết thực đối với đời sống và định hướng nghề nghiệp sau trung học phổ thông của HS; gắn kết với nội dung giáo dục đạo đức và giá trị sống, kỹ năng sống, giúp HS nhận thức đúng và thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân trong các quan hệ kinh tế và pháp luật.

2.2. Quan điểm xây dựng chương trình

Để đáp ứng được yêu cầu đổi mới, Chương trình môn GDCD được xây dựng dựa trên các quan điểm sau:

a. Chương trình môn GDCD tuân thủ các định hướng đã nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể về định hướng chung cho tất cả các môn học và định hướng xây dựng Chương trình môn GDCD.

b. Chương trình môn GDCD bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm và tính thực tiễn, được xây dựng trên cơ sở: 1) Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; 2) Các thành tựu nghiên cứu về tâm lý học, giáo dục học, đạo đức học, pháp luật học, lý luận chính trị và kinh tế học,...; 3) Kinh nghiệm trong nước và quốc tế về phát triển chương trình, đặc biệt là chương trình môn GDCD những năm gần đây của Việt Nam và của những quốc gia phát triển; 4) Các giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam và giá trị chung của nhân loại; 5) Thực tiễn xã hội, giáo dục, điều kiện kinh tế và truyền thống văn hóa Việt Nam, sự đa dạng của đối tượng HS xét về phương diện vùng miền, điều kiện và khả năng học tập.

c. Chương trình môn GDCD chú trọng tích hợp nhiều nội dung giáo dục cơ bản, thiết thực, hiện đại về giá trị sống,

kĩ năng sống, đạo đức, pháp luật, kinh tế; tích hợp nhiều chủ đề giáo dục cần thiết như: giáo dục quyền trẻ em, giáo dục môi trường, giáo dục bình đẳng giới, giáo dục sức khỏe vị thành niên, giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội, phòng tránh HIV/AIDS, giáo dục tài chính,... Những nội dung này gắn bó chặt chẽ với cuộc sống thực tiễn của HS, gắn liền với các sự kiện có tính thời sự trong đời sống đạo đức, pháp luật, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của địa phương, đất nước và thế giới.

d. Chương trình môn GDCD đảm bảo tính hệ thống. Ở giai đoạn giáo dục cơ bản (cấp Tiểu học và Trung học cơ sở), nội dung chương trình được xây dựng theo hướng đồng tâm và phát triển, xoay quanh các mối quan hệ của con người với bản thân, người khác, công việc, cộng đồng, đất nước, nhân loại và môi trường tự nhiên; mở rộng và nâng cao dần từ Tiểu học đến Trung học cơ sở. Ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (cấp Trung học phổ thông), nội dung chương trình được xây dựng theo hướng phát triển tuyến tính, xoay quanh các quan hệ kinh tế và pháp luật, từ kinh tế vĩ mô đến kinh tế vi mô, từ hệ thống chính trị và pháp luật đến quyền và nghĩa vụ công dân.

e. Chương trình môn GDCD được xây dựng theo hướng mở, thể hiện ở việc không quy định nội dung dạy học chi tiết cho từng bài học mà chỉ quy định những yêu cầu cần đạt; những nội dung dạy học cơ bản, cốt lõi cho mỗi lớp nhằm đáp ứng yêu cầu cần đạt; những định hướng chung về phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục của HS. Căn cứ vào các yêu cầu cần đạt và các định hướng chung bắt buộc này, các tác giả sách giáo khoa, cơ sở giáo dục và giáo viên môn học hoàn toàn chủ động, sáng tạo trong việc triển khai các nội dung dạy học, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục cụ thể theo yêu cầu phát triển chương trình. Giáo viên được lựa chọn sách giáo khoa và sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau để dạy học, nhưng phải bám sát mục tiêu và đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình.

2.3. Mục tiêu của chương trình

Mục tiêu chung của Chương trình môn GDCD là giúp HS hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm và các năng lực của người công dân Việt Nam đáp ứng nhu cầu phát triển của cá nhân và cộng đồng xã hội theo yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước trong bối cảnh toàn cầu hoá và cách mạng công nghiệp mới, đặc biệt là yêu cầu của sự nghiệp xây dựng nhà nước pháp quyền và nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là năng lực phát triển bản thân; năng lực điều chỉnh hành vi đạo đức; năng lực điều chỉnh hành vi pháp luật; năng lực giải quyết vấn đề về kinh tế. Cụ thể hóa mục tiêu chung nói trên, chương trình quy định mục tiêu cho từng cấp học như sau:

Ở cấp Tiểu học, môn Đạo đức giúp HS hình thành và phát triển cảm xúc tích cực, ý thức đúng đắn về những chuẩn mực

hành vi đạo đức; thái độ tự trọng, tự tin vào khả năng của bản thân; tình yêu quê hương, gia đình, lòng yêu thương, tôn trọng con người; đức tính trung thực, chăm học, chăm làm; ý thức trách nhiệm với hành vi, hành động của mình; sự đồng tình với cái thiện, cái đúng, cái tốt, không đồng tình với cái ác, cái sai, cái xấu; cách cư xử phù hợp với bản thân, với gia đình, quê hương, cộng đồng, với công việc và môi trường tự nhiên; những thói quen, nề nếp cơ bản, cần thiết trong học tập và sinh hoạt phù hợp với giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức, quy tắc của cộng đồng, quy định của pháp luật, quy luật của tự nhiên và xã hội.

Ở cấp Trung học cơ sở, môn GDCD giúp HS có ý thức tự điều chỉnh, tự hoàn thiện bản thân theo các chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật; củng cố, nâng cao các năng lực đã được hình thành, phát triển ở cấp Tiểu học; hình thành, duy trì mối quan hệ hoà hợp với những người xung quanh; thích ứng một cách linh hoạt với xã hội biến đổi và thực hiện mục tiêu, kế hoạch của bản thân trên cơ sở các giá trị đạo đức, quy định của pháp luật; hình thành phương pháp học tập, rèn luyện, hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Ở cấp Trung học phổ thông, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật giúp HS có được tình cảm, nhận thức, niềm tin và bản lĩnh phù hợp với chuẩn mực đạo đức và quy định của pháp luật dựa trên những kiến thức cơ bản, cốt lõi, thiết thực đối với đời sống và định hướng nghề nghiệp sau trung học phổ thông về kinh tế và pháp luật; có năng lực thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân chủ yếu từ góc độ kinh tế, pháp luật; có kĩ năng sống và bản lĩnh để học tập, làm việc và sẵn sàng thực hiện trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam và hội nhập quốc tế.

Trên cơ sở thực hiện các mục tiêu đó, Chương trình môn GDCD góp phần giúp HS hình thành, phát triển các năng lực chung như: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Thông qua các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng năng lực phát triển bản thân, năng lực điều chỉnh hành vi đạo đức, năng lực điều chỉnh hành vi pháp luật, năng lực giải quyết vấn đề về kinh tế, môn GDCD giúp HS tự kiểm soát, tự điều chỉnh, tự hoàn thiện bản thân từ cảm xúc, hành vi, thói quen, nhu cầu, quyền lợi đến việc thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ công dân, định hướng nghề nghiệp phù hợp với giá trị văn hoá, chuẩn mực đạo đức, quy định của pháp luật, quy tắc của cộng đồng, quy luật của tự nhiên và xã hội. Từ đó, HS hình thành, phát triển năng lực tự chủ và tự học.

Thông qua các hoạt động giáo dục giúp HS hình thành, duy trì mối quan hệ hoà hợp với những người xung quanh, với cộng đồng, đất nước, môi trường trong vai trò là một thành viên có trách nhiệm của cộng đồng, có trách nhiệm trước yêu cầu của công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, môn GDCD góp phần hình thành, phát triển cho HS năng lực giao tiếp và hợp tác.

Thông qua các hoạt động giáo dục giúp HS nhận biết, phân tích, đánh giá, xử lý các nguồn thông tin khác nhau và xử lý các tình huống cụ thể sinh động, đa dạng của cuộc sống hằng ngày trong các quan hệ về đạo đức, kinh tế và pháp luật để từ đó có cách ứng xử đúng đắn, có định hướng nghề nghiệp phù hợp với khả năng, điều kiện của bản thân và với nhu cầu phát triển của xã hội, môn GDCD góp phần hình thành, phát triển cho HS năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

2.4. Nội dung giáo dục

Từ mục tiêu trên, chương trình xác định yêu cầu mà HS cần đạt được về phẩm chất, năng lực sau mỗi cấp học, lớp học ở từng nội dung giáo dục và lấy đó làm căn cứ để thiết kế nội dung giáo dục. Theo đó, nội dung giáo dục trong Chương trình môn GDCD là những nội dung cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc về giáo dục đạo đức, kĩ năng sống, pháp luật và kinh tế.

Ở cấp Tiểu học và Trung học cơ sở, nội dung môn học chủ yếu là giáo dục các phẩm chất đạo đức (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm); giáo dục kĩ năng sống (kĩ năng nhận thức, làm chủ bản thân; kĩ năng tự vệ; kĩ năng giao tiếp và quan hệ cộng đồng); giáo dục pháp luật (quyền và nghĩa vụ công dân); giáo dục kinh tế (nhận biết, sử dụng và tiết kiệm tiền).

Ở cấp Trung học phổ thông, nội dung môn học chủ yếu là học vấn phổ thông, cơ bản, mang tính ứng dụng, thiết thực đối với đời sống và định hướng nghề nghiệp sau trung học phổ thông của HS về kinh tế và pháp luật. Nội dung giáo dục kinh tế gồm các vấn đề về hoạt động của nền kinh tế, hoạt động kinh tế của nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động tiêu dùng. Nội dung giáo dục pháp luật gồm các vấn đề về hệ thống chính trị và pháp luật, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Ngoài ra, trong mỗi năm học, những HS có định hướng theo học các ngành nghề Giáo dục chính trị, GDCD, Kinh tế, Hành chính và Pháp luật hoặc có sự quan tâm, hứng thú đối với môn học được chọn học một số chuyên đề nhằm tăng cường kiến thức về kinh tế, pháp luật và kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, đáp ứng sở thích, nhu cầu và định hướng nghề nghiệp của HS.

Như đã nêu trong quan điểm xây dựng chương trình, những nội dung cốt lõi, bắt buộc trên là những nội dung cơ bản, thiết thực, hiện đại, gắn bó chặt chẽ với cuộc sống thực tiễn của HS, gắn liền với các sự kiện có tính thời sự trong đời sống đạo đức, pháp luật, kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội của địa phương, đất nước và thế giới. Căn cứ vào nội dung cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc được quy định trong chương trình, các tác giả sách giáo khoa, các cơ sở giáo dục và giáo viên môn học chủ động, linh hoạt trong lựa chọn, bổ sung nội dung giáo dục cần thiết, phù hợp với điều kiện từng địa phương và đối tượng HS. Bảng 1 dưới đây mô tả khái quát nội dung giáo dục cho cả 3 cấp học:

Bảng 1: Khái quát nội dung giáo dục cho cả ba cấp học

Nội dung dạy học		Tiểu học	Trung học cơ sở	Trung học phổ thông
Giáo dục đạo đức	Yêu nước	x	x	x
	Nhân ái	x	x	x
	Chăm chỉ	x	x	x
	Trung thực	x	x	x
	Trách nhiệm	x	x	x
Giáo dục kĩ năng sống	Kĩ năng nhận thức, làm chủ bản thân	x	x	
	Kĩ năng tự vệ	x	x	
	Kĩ năng giao tiếp và quan hệ cộng đồng	x		
Giáo dục pháp luật	Hệ thống chính trị và pháp luật			x
	Quyền và nghĩa vụ công dân	x	x	x
Giáo dục kinh tế	Hoạt động của nền kinh tế			x
	Hoạt động kinh tế của Nhà nước			x
	Hoạt động sản xuất kinh doanh			x
	Hoạt động tiêu dùng	x	x	x

2.5. Phương pháp giáo dục

Để đổi mới theo hướng tiếp cận năng lực, Chương trình môn GDCD định hướng phương pháp giáo dục là:

a. Chú trọng tổ chức, hướng dẫn cho HS hoạt động khám phá, phân tích, khai thác các thông tin, xử lý các tình huống thực tiễn, các sự việc, vấn đề, hiện tượng, trường hợp điển hình của thực tế cuộc sống xung quanh, gắn gũi với đời sống HS;

b. Coi trọng tổ chức, hướng dẫn các hoạt động trải nghiệm của người học để HS tự phát hiện và chiếm lĩnh kiến thức mới, phát triển kĩ năng và thái độ tích cực, trên cơ sở đó tự hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực của người công dân tương lai;

c. Đổi mới hình thức dạy học GDCD theo hướng linh hoạt, phù hợp, hiệu quả: dạy học theo lớp, theo nhóm và cá nhân, ở trong lớp, ngoài lớp và ngoài trường; tăng cường các sinh hoạt tập thể, câu lạc bộ, công tác đoàn, đội của HS; tăng cường thực hành, rèn luyện kĩ năng trong các tình huống cụ thể của đời sống; tích cực sử dụng các phương tiện thông tin truyền thông hiện đại nhằm đa dạng, cập nhật thông tin, tạo ra sự hứng thú cho HS;

d. Kết hợp giáo dục trong nhà trường với giáo dục ở gia đình và xã hội.

2.6. Đánh giá kết quả giáo dục

Đánh giá kết quả giáo dục là đánh giá mức độ đạt được của HS về phẩm chất và năng lực so với các yêu cầu cần đạt đặt ra cho mỗi lớp học, cấp học. Việc đánh giá kết quả giáo dục được xác định trong Chương trình môn GDCD là:

a. Kết hợp đánh giá thông qua các nhiệm vụ học tập (bài kiểm tra, bài tập thực hành, bài tập thuyết trình, bài tập nghiên cứu,...) với đánh giá thông qua quan sát biểu hiện về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập được tổ chức trên lớp học, hoạt động nhóm, tập thể hay cộng đồng, cũng như trong sinh hoạt và giao tiếp hàng ngày. Việc đánh giá thông qua các nhiệm vụ học tập cần chú trọng sử dụng các bài tập xử lý tình huống được xây dựng trên cơ sở gắn kiến thức của bài học với thực tiễn đời sống, đặc biệt là những tình huống, sự việc, vấn đề, hiện tượng của thực tế cuộc sống xung quanh, gần gũi với HS. Bài tập kiểm tra, đánh giá cần tăng cường các câu hỏi mở gắn với thời sự quê hương, đất nước để HS được thể hiện, bày tỏ chính kiến và năng lực giải quyết các vấn đề lối sống, đạo đức, pháp luật và kinh tế, chính trị, xã hội. Kết quả đánh giá thông qua các nhiệm vụ học tập được ghi nhận bằng điểm số trên thang điểm 10.

Việc đánh giá thông qua quan sát biểu hiện về thái độ, hành vi ứng xử của HS trong quá trình tham gia vào các hoạt động học tập, sinh hoạt ở trường, ở nhà và ở cộng đồng cần dựa trên phiếu nhận xét của giáo viên, HS, gia đình hoặc các tổ chức xã hội đối với mức độ đạt được yêu cầu về phẩm chất và năng lực đã được quy định trong chương trình cho HS ở mỗi lớp học, cấp học. Phiếu nhận xét được sử dụng như một công cụ đánh giá; được thiết kế theo mức độ của yêu cầu cần đạt ở mỗi giai đoạn học tập về phẩm chất và năng lực; được ghi nhận bằng điểm chữ gồm: A+ (Xuất sắc), A (Tốt), B (Khá), C (Đạt yêu cầu), D (Cần cố gắng hơn); được quy đổi sang thang điểm 10 với hệ số quy đổi như sau: loại A+ tương đương 10 điểm; loại A: từ 8 đến 9 điểm; loại B: từ 6 đến 7 điểm; loại C: 5 điểm; loại D: dưới 5 điểm.

b. Kết hợp đánh giá của giáo viên với tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của HS, đánh giá của phụ huynh HS và đánh giá của cộng đồng; coi trọng đánh giá sự tiến bộ của HS.

c. Kết quả đánh giá sau mỗi học kỳ và cả năm học đối với mỗi HS là kết quả tổng hợp đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.7. Điều kiện thực hiện chương trình

Mặc dù có những thay đổi căn bản so với chương trình hiện hành, nhưng nội dung giáo dục trong Chương trình môn

GDCD mới là học vấn phổ thông, cơ bản, cốt lõi về giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kinh tế và pháp luật. Trên cơ sở nghiên cứu kỹ chương trình và tham dự các khóa tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn về một số nội dung kiến thức mới, phương pháp tổ chức, hướng dẫn hoạt động trải nghiệm, phương pháp dạy học và đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, giáo viên môn học hoàn toàn có thể thực hiện được chương trình.

Vì chương trình có tính mở nên căn cứ mục tiêu, yêu cầu cần đạt, nội dung cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc đã quy định trong chương trình, các tác giả sách giáo khoa, các cơ sở giáo dục và giáo viên môn học cần căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương mình để lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục, triển khai kế hoạch giáo dục và linh hoạt, sáng tạo trong sử dụng kết hợp các phương pháp dạy học, đánh giá kết quả giáo dục cho phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi HS, từng nội dung dạy học cụ thể trong điều kiện, hoàn cảnh cụ thể ở từng lớp, từng trường, từng địa phương.

Căn cứ vào thời lượng giáo dục của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, tùy vào dung lượng nội dung cụ thể, giáo viên môn học chủ động, linh hoạt trong việc bố trí thời lượng dạy học phù hợp cho mỗi nội dung trên cơ sở bảo đảm các yêu cầu cần đạt được quy định cho nội dung dạy học đó và bảo đảm tổng thời lượng số tiết dành cho môn học ở mỗi khối lớp trong một năm học đã quy định trong chương trình.

Ngoài các điều kiện đã nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể về tổ chức và quản lý nhà trường; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục; xã hội hóa giáo dục, môn GDCD cần được trang bị các tư liệu và đồ dùng dạy học gồm: tranh; ảnh; băng, đĩa; sách, tài liệu tham khảo có nội dung giáo dục về đạo đức, kỹ năng sống, kinh tế, pháp luật và đầu đĩa DVD; máy chiếu projector; màn hình tivi; giá để thiết bị; giá và nẹp treo tranh, ảnh; các văn phòng phẩm khác.

3. Kết luận

Hiện nay, Chương trình môn GDCD đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện. Để đổi mới Chương trình môn GDCD nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo chủ trương của Nghị quyết 29 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 8 khóa XI, đáp ứng yêu cầu của công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước trong tình hình mới, cần có sự quan tâm góp ý của các nhà khoa học, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và các tổ chức xã hội.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- [2] Quốc hội khoá XIII, (2014), *Nghị quyết số 88/2014/QH13 về Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.*
- [3] Thủ tướng Chính phủ, (2015), *Quyết định số 404/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.*
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2006), *Chương trình giáo dục phổ thông môn Giáo dục công dân*, NXB Giáo dục.
- [5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2013), *Kiểm yếu hội thảo quốc gia về giáo dục đạo đức - công dân trong giáo dục phổ thông ở Việt Nam*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Nguyễn Thị Bình, (Chủ biên), (2016), *Hệ giá trị - mục tiêu phát triển nhân cách người học của hệ thống giáo dục*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [7] Phạm Minh Hạc, (2010), *Giá trị học - cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [8] Roegiers Xavier, (1996), *Khoa sư phạm tích hợp hay làm thế nào để phát triển năng lực ở nhà trường*, NXB Giáo dục.
- [9] Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, (2016), *Xu thế phát triển chương trình giáo dục phổ thông trên thế giới*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [10] Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, (2016), *Chương trình tiếp cận năng lực và đánh giá năng lực người học*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- [11] Australian Curriculum, Assessment and Reporting Authority (ACARA), (2016), <http://www.australiancurriculum.edu.au>.
- [12] Francis P Hunkins, Allan C Ornstein ,(1998), *Curriculum: Foundations, Principles, and Issues*, Allyn and Bacon.

RENEWING CITIZENSHIP EDUCATION CURRICULUM TOWARDS THE GENERAL EDUCATION CURRICULUM

Dao Duc Doan

Hanoi National University of Education
136 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam.
Email: ddoan62@gmail.com

ABSTRACT: *The paper proposes the renewal of Citizenship Education curriculum towards the general education curriculum in terms of: subject features, viewpoint on curriculum development, objectives, educational contents, teaching methods and evaluation of educational results and conditions of curriculum implementation. According to the author, the current Citizenship Education curriculum is in the process of development and complete. To renew this subject curriculum to meet the requirements of fundamental and comprehensive education renewal towards the Resolution 29, to meet the requirements of the country building and protection; it is necessary to get concern and ideas from scientists, educational administrators, teachers and social organizations.*

KEYWORDS: Curriculum; citizenship education; moral education; general education.